|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**TIẾT 31, 32:**

**BÀI 14: *PHÒNG TRÁNH BỊ BỎNG***

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:** *Học xong bài này, HS cần đạt được những yêu cầu sau:*

- Nhận biết được những hành vi nguy hiểm, có thể gây bỏng.

- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để phòng tránh bị bỏng.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

SGK, SGV, hình ảnh

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA HS*** | |
| **Khởi động**  GV tổ chức cho cả Lớp chơi trò “Vượt chướng ngại vật”.  GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới.  **Khám phá**  **Hoạt động 1: Tìm những đồ vật có thể gây bỏng**  ***Mục tiêu:*** HS kể được tên một số vật có thể gây bỏng.  ***Cách tiến hành:*** GV yêu cầu  GV hỏi tiếp: Ngoài những đồ vật đó, em còn biết những đồ vật nào khác có thể gây bỏng?  GV kết luận: Có rất nhiều đồ vật có thể gây bỏng như: nước sôi, bàn ủi, bật lửa, bếp lửa, lò than, bếp ga, ống pô xe máy. Do vậy, chúng ta cần phải cẩn thận khi đến gần hoặc sử dụng chúng.  **Hoạt động 2: Xác định những hành động nguy hiểm, có thể gây bỏng**  ***Mục tiêu:*** HS xác định được một số hành động nguy hiếm, có thể gây bỏng.  ***Cách tiến hành:***  GV yêu cầu và cho biết:  Bạn trong mỗi tranh đang làm gì?  Việc làm ấy có thể dẫn đến điều gì?  GV mời một số cặp  GV kết luận về từng tranh:  GV hỏi tiếp: Ngoài các hành động trên, em còn biết những hành động nào khác có thể gây bỏng?  GV giới thiệu thêm một số tranh ảnh, video clip về hành động nguy hiểm, có thế gây bỏng.  GV kết luận chung  **Hoạt động 3: Thảo luận về cách phòng tránh bị bỏng**  ***Mục tiêu:*** HS nêu được một số việc cần làm để phòng tránh bị bỏng.  ***Cách tiến hành:***  GV giao nhiệm vụ  GV mời một số nhóm trình bày ý kiến.  GV kết luận  **Hoạt động 4: Tìm hiểu các bước sơ cứu khi bị bỏng**  ***Mục tiêu:*** HS nêu được các bước sơ cứu khi bị bỏng.  ***Cách tiến hành:***  GV giao nhiệm vụ  GV kết luận về ba bước sơ cứu.  GV giới thiệu với HS một vài loại thuốc để xịt hoặc bôi chống bỏng. | Lớp chơi trò “Vượt chướng ngại vật”.  HS quan sát tranh ở mục a SGK *Đạo đức 1,* trang 68 và kể tên những đồ vật có thể gây bỏng.  HS chỉ nêu tên một đồ vật.  HS trả lời,  HS nêu ý kiến.  HS làm việc theo cặp: Quan sát tranh ở SGK *Đạo đức ỉ,* trang 69.  HS làm việc theo cặp.  HS trình bày ý kiến. Mỗi cặp chỉ trình bày ý kiến về một ảnh.  HS nêu ý kiến.  HS lắng nghe  HS thảo luận nhóm, xác định những việc cần làm để phòng tránh bị bỏng.  HS làm việc nhóm.  HS quan sát tranh ở mục d SGK *Đạo đức 1,* trang 70 và nêu các bước sơ cứu khi bị bỏng.  HS làm việc cá nhân.  HS trình bày, mồi HS chỉ nêu một bước sơ cứu. | |
| **Luyện tập**  **Hoạt động: Xử lí tình huống và đóng vai**  ***Mục tiêu:*** HS biết lựa chọn và thực hiện cáqh ứng xử phù hợp để tránh bị bỏng.  HS được phát triển năng lực giải' quyết vấn đề và giao tiếp.  ***Cách tiến hành:***  GV yêu cầu  GV giới thiệu để HS nắm rõ được nội dung các tình huống:  GV phân công  Sau mồi tình huống, GV tổ chức cho cả lớp cùng thảo luận:  Em có đồng tình với cách ứng xử của nhóm bạn không? Vì sao?  Em có cách ứng xử nào khác không? Đó là cách ứng xử như thế nào?    GV nhận xét chung và kết luận:  **Vận dụng**  ***Vận dụng sau giờ học:***  GV hướng dẫn HS: về nhà, nhờ bố mẹ hướng dẫn cách sử dụng an toàn một số đồ dùng trong gia đình có nguy cơ gây bỏng.  **Tổng kết bài học**  HS trả lời câu hỏi: Em rút ra được điều gì sau bài học này?  GV tóm tắt lại nội dung chính của bài: Để phòng tránh bị bỏng, em cần cẩn thận trong sinh hoạt hằng ngày, không chạy nhảy, choi đùa gần những vật có thể gây bỏng.  GV yêu cầu 2- 3 HS nhắc lại lời khuyên.  GV nhận xét, đánh giá sự tham gia học tập của HS trong giờ học, tuyên dương những HS, nhóm HS học tập tích cực và hiệu quả. | HS quan sát các tranh ở SGK *đạo* *đức 1,* trang 71 và cho biết tình huống xảy ra trong mỗi tranh.  HS nêu ý kiến. Mỗi nhóm HS thảo luận, đóng vai và xử lí một tình huống.  HS làm việc nhóm theo sự phân công của GV.  Các nhóm lên đóng vai thể hiện cách ứng xử đã chọn.  ***Vận dụng trong giờ học:*** GV tố chức cho HS thực hành sơ cứu khi bị bỏng theo cặp hoặc theo nhóm.  Thực hiện: Không chơi đùa, lại gần bếp đang đun nấu, phích nước sôi, nồi nước sôi, bàn ủi vừa sử dụng, ống pô xe máy vừa đi về,. . .  HS cùng đọc lời khuyên trong SGK *Đạo đức 1,* trang 72. |